

THIÊN THỦ THIÊN NHÃN QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT ĐẠI BI TÂM ĐÀ LA NI

Hán dịch : Đời Đường_ Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí BẤT KHÔNG

Việt dịch : HUYỀN THANH

Phục hồi Phạm Chú : HUYỀN THANH

Cúi lạy Quán Âm Đại Bi Chủ
Nguyện lực rộng sâu thân tướng đẹp
Ngàn tay trang nghiêm hộ trì khắp
Ngàn mắt quang minh chiếu mọi nơi
Trong lời chân thật diễn **MẬT NGŨ**
Trong Tâm Vô Vi khởi **TÂM BI**
Mau khiến đầy đủ các nguyện cầu
Vĩnh viễn diệt trừ các Nghiệp Tội
Trời, Rồng, Chúng Thánh đồng **TỬ HỘ**
Trăm ngàn Tam Muội đều **Huân Tu**
Thân Thọ Trì là Phướng Quang Minh
Tâm Thọ Trì là Tạng Thần Thông
Rửa sạch trần lao qua biển khổ
Mau chứng Bồ Đề, môn phương tiện
Nay con xưng tụng, thệ Quy Y
Nguyện ước theo Tâm , mau viên mãn

*_ Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm
Nguyện con mau biết tất cả Pháp
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm
Nguyện con sớm được mất Trí Tuệ
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm
Nguyện con mau độ tất cả Chúng
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm
Nguyện con sớm được phương tiện khéo
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm
Nguyện con mau ngồi thuyền Bát Nhã
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm
Nguyện con sớm được qua biển khổ
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm
Nguyện con mau được Đạo Giới Định*

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm
Nguyện con sớm lên núi Niết Bàn
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm
Nguyện con mau gặp nhà Vô Vi
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm
Nguyện con sớm đồng Thân Pháp Tính
_ Nếu con hướng non Đào
Non Đào tự sụp đổ
Nếu hướng lửa, nước sôi
Nước khô, lửa tự tắt
Nếu con hướng Địa Ngục
Địa Ngục mau tiêu diệt
Nếu con hướng Ngã Quỷ
Quỷ đói liền no đủ
Nếu con hướng Tu La
Tâm ác tự điều phục
Nếu con hướng Súc Sinh
Chúng được Trí Tuệ lớn

Phát nguyện đó xong, chí tâm xưng niệm danh tự của TA, cũng nên chuyên niệm Bản Sư của Ta là Đức A DI ĐÀ Như Lai. Sau đó liền nên tụng ĐÀ LA NI THẦN CHÚ này . Một đêm (hay một hạn định) tụng đủ 5 biến sẽ trừ diệt được tội nặng sinh tử nơi trăm ngàn vạn ức kiếp đã có trong thân

“ Nam mô A DI ĐÀ Như Lai

Nam mô QUÁN THẾ ÂM Bồ Tát Ma Ha Tát “

_ Quán Thế Âm Bồ Tát lại bạch với Đức Phật rằng :” Thế Tôn ! Nếu các hàng Trời, Người tụng trì ĐẠI BI CHUÔNG CÚ thì lúc mệnh chung , chư Phật mười phương đều đến trao tay. Muốn sinh về cõi Phật nào thì tùy nguyện đều được vãng sinh ”

_ Lại bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! Nếu có chúng sinh nào tụng trì ĐẠI BI THẦN CHÚ mà bị đọa vào 3 nẻo ác thì con thề chẳng thành Chính Giác

Người tụng trì ĐẠI BI THẦN CHÚ , nếu chẳng sinh về các cõi Phật thì con thề chẳng thành Chính Giác

Người tụng trì ĐẠI BI THẦN CHÚ, nếu Tâm chẳng được vô lượng Tam Muội Biện Tài thì con thề chẳng thành Chính Giác

Người tụng trì ĐẠI BI THẦN CHÚ ở trong đời hiện tại, nếu tất cả sự mong ước chẳng được thành quả thì (Bài Chú này) chẳng xứng đáng với tên gọi là ĐẠI BI TÂM ĐÀ LA NI. Chỉ trừ kẻ Bất thiện chẳng có tâm chí thành

Nếu các người nữ chán ghét thân nữ, muốn được thành nam tử. Tụng trì ĐẠI BI ĐÀ LA NI CHUÔNG CÚ mà chẳng chuyển thân nữ thành thân nam thì con thề chẳng thành Chính Giác. Chỉ trừ kẻ nào sinh chút tâm nghi ngờ ắt chẳng được quả vừa ý

Nếu các chúng sinh xâm phạm làm tổn hại tài vật , thức ăn uống của THƯỜNG TRỤ ắt Ngàn Đức Phật ra đời cũng chẳng thể thông sám hối , giả sử có hay sám hối

thì cũng chẳng trừ diệt tội đó được. Nhưng nếu ngày nay tụng ĐẠI BI THÂN CHÚ ắt liền được trừ diệt mọi tội

Nếu xâm phạm làm tổn hại, ăn, dùng : tài vật , thức ăn uống của THƯỜNG TRU . Cần yếu là đối trước vị THẦY ở mười phương sám hối xong thì bắt đầu trừ diệt. Nay tụng ĐẠI BI ĐÀ LA NI thì chư Phật mười phương liền đến vì người đó mà tác chứng minh, ắt tất cả tội chướng thấy đều tiêu diệt. Tất cả nghiệp ác, tội nặng như : 10 Ác, 5 Nghịch, phỉ báng người, phỉ báng Pháp, phá Tế, phá Giới, phá Thập, hủy hoại Chùa, trộm cướp của Tăng Kỳ, làm ô nhiễm người Phạm Hạnh, cưỡng bức người trong sạch... đều được trừ diệt hết. Ngoại trừ một điều là đối với chúng sinh có tâm nghi ngờ thì cho dù tội nhỏ, nghiệp nhẹ cũng chẳng diệt được huống chi là tội nặng. Có điều tuy chẳng diệt ngay tội nặng nhưng do nhân này ắt sẽ mau gieo được NHÂN BỒ ĐỀ

_ Lại bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! Nếu có hàng Trời , Người tụng trì ĐẠI BI TÂM CHÚ này sẽ được 15 loại Thiên Sinh, chẳng bị 15 loại Ác Tử (chết ác)

15 loại ÁC TỬ chẳng bị vướng là :

- 1) Chẳng để cho người ấy bị chết khổ vì nhân đói khát
- 2) Chẳng bị chết về gông cùm, gậy gộc, cấm đoán
- 3) Chẳng bị chết bởi oan gia đối địch
- 4) Chẳng bị chết vì quân trận chém giết
- 5) Chẳng bị chết vì cọp, sói, thú ác hãm hại
- 6) Chẳng bị chết vì rắn độc, rắn rít cắn trúng
- 7) Chẳng bị chết vì lửa thiêu, nước cuốn
- 8) Chẳng bị chết vì trúng thuốc độc
- 9) Chẳng bị chết vì Trùng độc làm hại
- 10) Chẳng bị chết vì điên loạn mất trí
- 11) Chẳng bị chết vì té rớt nơi cây cao, vách núi
- 12) Chẳng bị chết vì Yểm My của người ác
- 13) Chẳng bị chết vì Tà Thần, Quỷ ác hãm hại
- 14) Chẳng bị chết vì thân bệnh hoạn
- 15) Chẳng bị chết vì chẳng đúng phần mà tự hại

Người tụng trì ĐẠI BI THÂN CHÚ này chẳng bị chết vì 15 thứ ÁC TỬ như vậy đồng thời được 15 loại Thiên Sinh là :

- 1) Nơi sinh ra thường gặp vị vua hiền
- 2) Thường sinh ở đất nước hiền lành
- 3) Thường gặp thời tốt
- 4) Thường gặp bạn lành
- 5) Thường được đầy đủ thân căn
- 6) Tâm Đạo thuần thực
- 7) Chẳng phạm Cấm Giới
- 8) Có được quyền thuộc nhân nghĩa hòa thuận
- 9) Vận dụng tiền của thường được đầy đủ
- 10) Được người khác cung kính giúp đỡ

11) Bao nhiêu tài vật có được không bị người khác cướp đoạt

12) Ý mong cầu đều được toại nguyện

13) Trời, Rồng, Thiên Thần luôn luôn ủng hộ

14) Nơi sinh ra được gặp Phật nghe Pháp

15) Bao nhiêu Chính Pháp nghe được đều ngộ nghĩa Thâm Sâu

Nếu có người tụng trì ĐẠI BI TÂM ĐÀ LA NI sẽ được 15 loại THIÊN SINH như vậy cho nên tất cả Trời, Người hãy thường tụng trì đừng sinh lười biếng “

Quán Thế Âm Bồ Tát nói lời đó xong, Ở trước Chúng Hội, chấp tay đứng thẳng , khởi Tâm Đại Bi đối với chúng rồi rời nở dung mạo mỉm cười, liền nói QUẢNG ĐẠI VIÊN MÃN VÔ NGẠI ĐẠI BI TÂM ĐÀ LA NI THẦN DIỆU CHUÔNG CÚ như vậy

Đà La Ni là :

1) नमो रत्नत्रयै

Nam mô hạt la đát ná đá la dạ gia

* NAMO RATNATRAYÀYA

Đây là Bản Thân Quán Thế Âm Bồ Tát Đại Từ Đại Bi, dùng Tâm đọc tụng, dùng cao giọng mà Thần Tính ẩn mất

2) नमो अर्या

Nam mô a li gia

* NAMAḤ ÀRYA

Đây là Bản Thân Như Ý Luân Bồ Tát. Đến đây nên giữ gìn Tâm

3) बालुकेश्वर्या

Bà lô yết đế thước bát la gia

* AVALOKITE'SVARÀYA

Đây là Bản Thân TRÌ BÁT QUÁN THẾ ÂM Bồ Tát . Nếu muốn lấy xương cốt Xá Lợi. Tụng đây, giữ gìn ý, tưởng Bồ Tát cầm cái bát

4) बोधिसत्व्या

Bồ đề tát đỏa bà gia

* BODHISATVÀYA

Đây là Bát Không Quyển Sách Bồ Tát, áp lĩnh đại binh

5) महासत्व्या

Ma ha tát đỏa bà gia

* MAHÀ SATVÀYA

Đây là Chủng Tử của Bồ Tát. Tự tụng Bản Thân của Chú vậy

6) महाकरुणिक्या

Ma ha ca lô ni ca gia

* MAHÀ KÀRUṆIKÀYA

Đây là Bản Thân Mã Đầu Bồ Tát, tay cầm Bạt Chiết La

7) ॐ

Án

* OM

Chữ ÁN này là các Quỷ Thần chấp tay chân thành tụng Chú

8) स्र्वा रभयै

Tát bà la phật duệ

* SARVA RABHAYE

Đây là Bản Thân 4 Đại Thiên Vương giáng Ma

9) सुधनदस्य

Số đất na đất tả

* 'SUDHANÀDAṢYA

Đây là danh tự của Bộ Lạc Quỷ Thần thuộc 4 Đại Thiên Vương

10) नमस्कृत्य इमं ऋषिं

Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a li gia

* NAMA SKṚTVA IMAM ṘRYA

Đây là Bản Thân Long Thọ Bồ Tát. Tâm tụng đây đừng gấp mà tính Bồ Tát ẩn đi

11) बालकेशवतुल्यं

Bà lô cát đế thất phật ra lăng đà bà

AVALOKITE'SVARA LAMTABHA

Đây là Viên Mãn Báo Thân Lô Xá Na Phật

12) नमो निलकण्ठ

Nam mô na la cần trì

* NAMO NĪLAKANṬHA

Đây là Bản Thân Thanh Tĩnh Pháp Thân Tỳ Lô Xá Na Phật. Rất cần dụng Tâm

13) हे लीमाहापतासमी

Hê lị ma ha bàn đá sa mế

* HṘ MAHÀ PATA'SAMI

Đây là Dương Đầu Thần Vương (Vị Thần đầu Dê) cộng với các Thiên Ma làm quyển thuộc

14) स्र्वाथा दु सुधम

Tát bà a tha, đậu thâu bằng

* SARVÀTHA DU 'SUPHAM

Đây là Cam Lộ Bồ Tát cũng là Bộ Lạc của Quán Thế Âm Bồ Tát dùng làm Quyển Thuộc

15) अजियं

A thệ dựng

* AJIYAM

Đây là Phi Đằng Dạ Xoa Thiên Vương xem xét điều thị phi ở 4 phương

16) स्र्वा स्र्वा नाम भगव

Tát bà tát đá na ma bà già

* SARVA SATVA NAMA BHAGA

Đây là Bà Giá Đế Thần Vương dùng da Hươu làm quần

17) म म (३)

Ma phật đặc đậu

* MÀ BHÀTI DU

Đây là Bản Thân Quân Trà Lợi Bồ Tát có 3 con mắt

18) त त्र य

Đát điệt tha

* TADYATHÀ

Đây là Kiếm Ngữ

19) ॐ म व लो क

Án , A bà lô hê

* OM_ AVALOKI

20) लो क त

Lô ca đế

* LOKATE

Đây là Bản Thân Đại Phạm Thiên Vương có Thần Tiên làm Bộ Lạc

21) क ल त

Ca la đế

* KALATI

Đây là Đế Thần có thân dài lớn màu đen

22) ॐ ह ल

Di hê lị

* I HELIH

Đây là Tam Thập Tam Thiên, Ma Hê Thủ La Thiên Thần thống lĩnh Thiên Binh có thân màu xanh

23) म ह बो धि स त् व

Ma ha bồ đề tát đỏa

* MAHÀ BODHISATVA

Đây là CHÂN TÂM , tức không có tâm tán loạn, liền gọi là Tát Đỏa

24) स र्व स र्व

Tát bà tát bà

* SARVA SARVA

Đây là Hương Tích Bồ Tát áp lĩnh làm tùy tòng chẳng thể tư nghị

25) म ल म ल

Ma la ma la

* MALA MALA

Đây là Bồ Tát cùng lời tụng liền làm cứu tế

26) म ा म ा ह र द य ा म

Ma hê ma hê lị đà dựng

* MA'SÌ MA'SÌ HRDAYAM

(Giống như câu trên)

27) कुरु कुरु कर्म

Câu lô câu lô yết môn

* KURU KURU KARMAM

Đây là Không Thân Bồ Tát áp lĩnh 20 vạn ức Thiên Binh

28) तुरु तुरु भ्राषियति

Độ lô độ lô phạt xà gia đế

* TURU TURU BHASHIYATI

Đây là Bát Nhã Bồ Tát , Phong Vương (Ong chúa) biến binh

29) महा भ्राषियति

Ma ha phạt xà gia đế

* MAHA BHASHIYATI

(Giống như câu trước)

30) धारा धारा

Đà la đà la

* DHARA DHARA

Đây là Quán Thế Âm Bồ Tát hiển thân Đại Trượng Phu

31) धिरीणि

Địa li ni

* DHIRINI

Đây là Sư Tử Vương Binh, đọc tụng linh nghiệm

32) श्वराय

Thất phạt la gia

* I'SVARAYA

Đây là Tích Lịch Bồ Tát giảng phục Quyển Thuộc của các Ma

33) काला काला

Giá la giá la

* CALA CALA

Đây là Bản Thân Tội Toái Bồ Tát, tay cầm Kim Cương

34) मम

Ma ma

* MAMA

Con, họ tên... thọ trì

वमल

VIMALA

Đây là Bản Thân Đại Hàng Ma Kim Cương cầm bánh xe Kim Cương (Kim Cương Luân)

35) मुक्ते

Mục đế lệ

* MUKTE

Đây là chư Phật chấp tay chân thành tụng Chân Ngôn

36) ▽ྱྱྱ

Y hê di hê

* EDHYEHI

Đây là Ma Hê Thủ La Thiên Vương

37) མིན མིན

Thất na thất na

* 'SINA 'SINA

Giống như câu trước

38) ཀླུ་མཚན་གྱི་ལྷོ་ལྷོ་

A la sâm phạt la xá lợi

* ARAṢIM BHALA 'SARI

Đây là Quán Thế Âm Bồ Tát cầm cung tên Tỳ Noa

39) མཚན་མཚན་

Phạt xa phạt sâm

* BHAṢÀ BHAṢIM

Giống như câu trước

40) མཚན་གྱི་ལྷོ་

Phạt la xá gia

* BHARA 'SAYA

Đây là Bản Thân A Di Đà Phật, Sư Chủ của Quán Thế Âm Bồ Tát

41) མུ་མུ་པ་

Hô lô hô lô ma la

*) HULU HULU PRA

Đây là Tám Bộ Quỷ Thần Vương

42) མུ་མུ་གྱི་

Hô lô hô lô hê lị

* HULU HULU 'SRÌ

Giống như câu trên

43) སྐྱུ་ལྷོ་

Sa la sa la

* SARA SARA

Đây là côi có 5 uế ác

44) སྐྱི་ལྷོ་

Tất lị tất lị

* SIRI SIRI

Đây là Quán Thế Âm Bồ Tát lợi ích cho Chúng Sinh chẳng thể tư nghị

45) སུ་ལྷོ་

Tô rô tô rô

* SURU SURU

Đây là lá cây rơi của chư Phật

46) **बुधिय बुधिय**

Bồ đề dạ, bồ đề dạ

* BUDHIYA BUDHIYA

Đây là Quán Thế Âm Bồ Tát kết duyên với Chúng Sinh

47) **बुद्धय बुद्धय**

Bồ đà dạ, bồ đà dạ

* BUDDHÀYA BUDDHÀYA

Đây là Bản Thân A Nan

48) **दिदे लिय**

Di đế lị dạ

* MAITRIYE

Đây là Đại Xa Bồ Tát, tay cầm cây đao vàng (Kim Đao)

49) **नीलकण्ठ**

Na la cần trì

* NĪLAKANṬHA

Đây là Long Thọ Bồ Tát , tay cầm cây Đao vàng

50) **त्रिसारण**

Tha lị sắt ni na

* TRI'SARAṆA

Đây là Bảo Tràng Bồ Tát cầm cây Thiết Xoa

51) **अभय मण**

Bà dạ ma na

* ABHAYA MAṆA

Đây là Kim Cương Tràng Bồ Tát cầm cái chày Bạt Chiết La

52) **सबाहा**

Sa bà ha

* SVÀHÀ

53) **सिद्धिय**

Tất đà dạ

* SIDDHIYA

Đây là đạt tất cả Pháp Môn

54) **सबाहा**

Sa bà ha

* SVÀHÀ

55) **महासिद्धिय**

Ma ha tất đà dạ

* MAHÀ SIDDHIYA

Đây là Tán Quang Bồ Tát , tay cầm cây phướng đỏ

- 56) **सह**
 Sa bà ha
 * SVÀHÀ
- 57) **सिद्ध योग**
 Tất đà dụ nghệ
 * SIDDHÀ YOGA
 Đây là hết cả Chư Thiên Bồ Tát dùng tụ hợp, tay cầm cây Dao vàng
- 58) **अश्वत्थ**
 Thất bàn la dạ
 * I'SVARÀYA
 Đây là An Tức Hương
- 59) **सह**
 Sa bà ha
 * SVÀHÀ
- 60) **नीलकण्ठ**
 Na la cần trì
 * NÌLA KANṬHA
 Bản Thân Tiên Hải Tuệ Bồ Tát, tay cầm cây Kiếm vàng
- 61) **सह**
 Sa bà ha
 * SVÀHÀ
- 62) **प्रवरहा मुख्या**
 Ma la ma la
 * PRAVARÀHA MUKHÀYA
 Đây là Bảo Ấn Vương Bồ Tát , tay cầm cây Búa vàng
- 63) **सह**
 Sa bà ha
 * SVÀHÀ
- 64) **श्री शिवा मुख्या**
 Tất la tăng a mục khư gia
 * 'SRÌ SIMHA MUKHÀYA
 Đây là Bản Thân Dược Vương Bồ Tát , hành trị các bệnh
- 65) **सह**
 Sa bà ha
 * SVÀHÀ
- 66) **सर्व मह मुक्त्या**
 Sa bà ma ha a tất đà dạ
 * SARVA MAHÀ MUKTÀYA
 Đây là Bản Thân Dược Thượng Bồ Tát, hành trị các bệnh

67) ॐ ह

Sa bà ha

* SVÀHÀ

68) ॐ य द

Giả cát la a tất đà dạ

* CAKRÀ YUDHÀYA

Đồng thanh

69) ॐ ह

Sa bà ha

* SVÀHÀ

70) ॐ म ह द

Ba đà ma yết tất đà dạ

* PADMA HASTAYA

Đồng thanh

71) ॐ ह

Sa bà ha

* SVÀHÀ

72) ॐ ल क ण थ ञ ञ ञ ञ

Na la cần trì bàn già la dạ

* NÌLAKAṆṬHA ‘SAṆKHARÀJA

73) ॐ ह

Sa bà ha

* SVÀHÀ

74) ॐ व र ळ ञ ञ ञ द

Ma bà lì thắng yết la dạ

* MÀ VARI ‘SAṆKARÀYA

75) ॐ ह

Sa bà ha

* SVÀHÀ

76) ॐ म र ळ व द

Nam mô hạt la đát na đá la dạ gia

* NAMO RATNATRAYÀYA

77) ॐ मः ऋ ञ

Nam mô a lì gia

* NAMAḤ ÀRYA

78) ॐ लो क ण

Bà lô cát đế

* AVALOKITA

79) ॐ श्रृ य

Thước bà la da

* I'SVARÀYA

80) ॐ ह

Sa bà ha

* SVÀHÀ

81) ॐ (सिद्धि यन्त्र)

An, Tát điện đô

* OM SIDHYANTU

82) मन्त्र

Mạn đá la

* MANTRA

83) पद्म य

Bạt đà gia

* PADÀYA

84) ॐ ह

Sa bà ha

* SVÀHÀ

_ Nếu muốn tất cả Hữu Tình đang bị đói khát và các Quỷ đói được mát mẻ trong lành thì nên cầu ở tay Cam Lộ . Chân Ngôn là :



“ Án_ Tố lô tố lô, bát la tố lô, bát la tố lô, tố lô, tố lô dã_ sa-phộc ha “

ॐ सुर सुर प्रसुर प्रसुर सुर सुरय ह

* OM_ SURU SURU PRASURU PRASURU SURU SURUYA_ SVÀHÀ

_ Nếu muốn trừ sự sợ hãi chẳng yên ở tất cả thời , tất cả nơi thì nên cầu nơi tay Thí Vô Úy . Chân Ngôn là :



“ Án_ Phộc nhật la năng dã, hồng phán tra “

ॐ वज्रय ह ह

* OM_ VAJRA NÀYA HÙM PHAT

_ Nếu người bị mất mờ không có ánh sáng thì nên cầu nơi tay Nhật Tinh Ma Ni . Chân Ngôn là :



“ Án_ Độ tử ca dã, độ tử , bát la phộc li nãnh_ Tát-phộc hạ “

ॐ धूपय धूप प्रवर्ण ह

* OM_ DHUPE KÀYA, DHUPE PRAVARNA _ SVÀHÀ

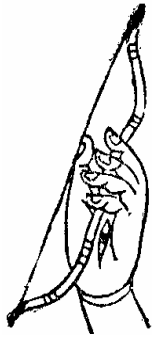


_ Nếu muốn trị bệnh Nhiệt Độc mà cầu sự mát mẻ thì nên cầu nơi tay Nguyệt Tinh Ma Ni . Chân Ngôn là :

ॐ सुसिद्धि करि स्वहा

“ Án_ Tô tát địa yết li _ Tát-phộc hạ “

* OM_ SUSIDDHI KARI_ SVÀHÀ



_ Nếu vì thăng Quan tiến chức , cầu mong Quan Vị thì nên cầu nơi tay Bảo Cung (Cây Cung báu) . Chân Ngôn là :

“ Án_ a tả vĩ lệ _ Tát-phộc hạ “

ॐ अक्षरी स्वहा

* OM_ ACCHA VÌRE _ SVÀHÀ



_ Nếu muốn sớm gặp bạn lành thì nên cầu nơi tay Bảo Tiền (Mũi tên báu) . Chân Ngôn là :

“ Án_ Ca ma la_ Tát-phộc hạ “

ॐ कमल स्वहा

* OM_ KAMALA_ SVÀHÀ



_ Nếu mong cầu sinh lên các Trời Phạm Thiên thì nên cầu nơi tay Quân Trì Bình . Chân Ngôn là :

“ Án_ Phộc nhật la thể khư la lỗ tra hàm tra “

ॐ वज्र अक्षरी इन्द्र मन्त्र

* OM_ VAJRA ‘SIKHARA RAṬ MAT

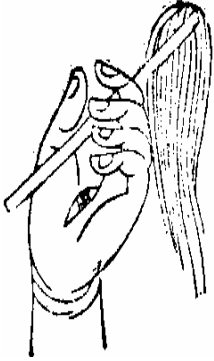


_ Nếu muốn trừ mọi thứ bệnh nạn trên thân thì cầu nơi tay Dương Liễu Chi . Chân Ngôn là :

“ Án _ Tô tát địa ca li, phộc li đá nẫm, đá mục đá duệ, phộc nhật la phộc nhật la, bạn đà hạ năng , hồng phán tra “

ॐ सुसिद्धि करि वदन्त मसुक्य वज्र वज्र वज्र वज्र वज्र वज्र वज्र वज्र वज्र वज्र

* OM_ SUSIDDHI KARI, VARDHANAM SAMUKTAYE
VAJRA, VAJRA BANDHA , HANA HUM PHAT



_ Nếu muốn diệt trừ tất cả chương nạn ác thì nên cầu nơi tay Bạch Phất . Chân Ngôn là :

“ Án_ Bát ná nhĩ ninh bà nga phộc đế, mô hạ dã, nhạ nga mô hạ ninh_ Tát-phộc hạ “

ॐ प ङ ञ र्ग व ञ म ह य म ह य
र ग म ह ञ ह ङ

* OM_ PADMINI BHAGAVATE MOHAYA JAG
AMOHANI_ SVÀHÀ



_ Nếu muốn tất cả Quyến Thuộc khéo hòa hợp thì nên cầu nơi tay Hồ Bình . Chân Ngôn là :

“ Án_ Yết lệ thắm mãn diệm_ Tát-phộc hạ “

ॐ ऋ र्म म य ह ङ

* OM_ KARI SAMAYAM_ SVÀHÀ



_ Nếu muốn tịch trừ tất cả cọp, sói, các loài thú ác thì nên cầu nơi tay Bàng Bài . Chân Ngôn là :

“ Án_ Dược các sam năng na dã , chiến nại la đạt nậu , bá lệ dã bá xá , bả xá_ Tát-phộc hạ “

ॐ य ङ र्ग म ह य र ङ र्ग व ङ प र य प र
प र ह ङ

* OM_ YAKSAM NADAYA CAᅇᅇARA DHÀNU
PÀRIYA PA'SA PA'SA_ SVÀHÀ



_ Nếu muốn ở tất cả thời, tất cả nơi xa lìa Quan nạn thì nên cầu nơi tay Việt Phủ (Cây Búa lớn) . Chân Ngôn là :

“ Án_ Vị la dã , vị la dã_ Tát-phộc hạ “

ॐ व र्ग य व र्ग य ह ङ

* OM_ VIRAYA VIRAYA_ SVÀHÀ



_ Nếu muốn sai khiến tất cả Quỷ Thần chẳng dám chống trái thì nên cầu nơi tay Độc Lôu Trượng (Cây gậy đầu lâu). Chân Ngôn là :

“ Án_ Độ năng phộc nhật la hách “

ॐ ३१ वज्र हूँ

* OM_ DHUNA VAJRA HAḤ

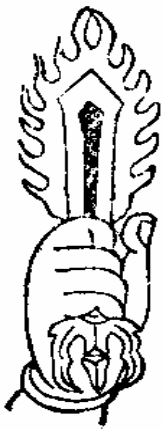


_ Nếu muốn 10 phương chư Phật mau đến trao tay thì nên cầu nơi tay Sở Châu . Chân Ngôn là :

“ Năng mô la đát năng đát la dạ dã_ Án_ A na bà đế, vĩ nhạ duệ, tất đà , tất đà lật thế_ Tát-phộc hạ “

नमो रत्नत्रयये ॐ शिव वज्र वरुण सह
सहस्र हूँ

* NAMO RATNATRAYÀYA_OM_ ANA VATI, VIJAYE SIDDHA, SIDDHÀRTHE _ SVÀHÀ



_ Nếu muốn giáng phục tất cả Vọng Lượng Quỷ Thần thì nên cầu nơi tay Bảo Kiếm (cây kiếm báu) . Chân Ngôn là :

“ Án_ Đế thế đế nhạ , đồ vĩ, ninh đồ đề, ba đà dã, hồng phán tra “

ॐ गरु गरु शिव वज्र सहस्र हूँ

* OM_ TEJE TEJA DHUVI NIDHUTI SÀDHAYA HÙM PHAT



_ Nếu muốn tối phục tất cả oán đối thù địch , nên cầu nơi tay Kim Cương Xử . Chân Ngôn là :

“ Án_ Phộc nhật la kỳ nãnh , bát la nễ bát đa dã_ Tát-phộc hạ “

ॐ वज्र शिव प्रदीप्य हूँ

* OM_ VAJRA AGNI PRADÌPTAYA _ SVÀHÀ



_ Nếu muốn Thiện Thân, Long Vương thường đến ủng hộ thì nên cầu nơi tay Câu Chi Thiết Câu . Chân Ngôn là :

“ Án_ A cōt lệ la ca la tỳ sa duệ , năng mô, tát-phộc hạ “

ॐ ऋक्व ऋ ऋ ऋष्य नम ऋ

* OM_ AKRODHA KÀRA VIṢAYE NAMO_ SVÀHÀ



_ Nếu muốn vì Từ Bi muốn che giúp tất cả Chúng Sinh thì nên cầu nơi tay Thiết Trượng . Chân Ngôn là :

“ Án_ Na lật trí, na lật trí, na lật tra bát đề, na lật đế ná dạ bát ninh, hồng phẩn tra”

ॐ नृत् नृत् नृत्पति नृत्पति ॐ ह्र

* OM_ NṚṬI NṚṬI NṚṬAPATI NṚṬYAPANI HÙM PHAṬ

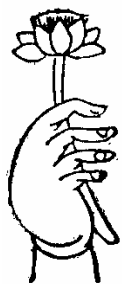


_ Nếu muốn cầu mọi loại Công Đức thì nên cầu nơi tay Bạch Liên Hoa (Hoa Sen trắng) . Chân Ngôn là :

“ Án_ Phộc nhật la vi la dã_ Tát-Phộc hạ “

ॐ वज्र वीर्य ऋ

* OM_ VAJRA VÌRAYA_ SVÀHÀ



_ Nếu mong cầu sinh về 10 phương Tính Thổ thì nên cầu nơi tay Thanh Liên Hoa . (Hoa Sen xanh) . Chân Ngôn là :

“ Án_ chỉ lệ chỉ lệ, phộc nhật la bộ la ban đà, hồng phẩn tra “

ॐ किल किल वज्र सुवर्ष ॐ ह्र

* OM_ KILI KILI , VAJRA BHÙR BANDHA HÙM PHAṬ

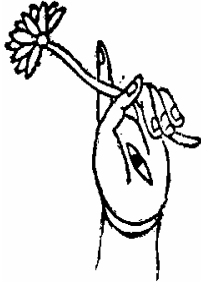


_ Nếu muốn diện kiến tất cả 10 phương chư Phật thì nên cầu nơi tay Tử Liên Hoa (Hoa Sen tím) . Chân Ngôn là :

“ Án_ Tát la tát la , phộc nhật la ca la, hồng phẩn tra “

ॐ स्र स्र वज्र ॐ ह्र

* OM_ SARA SARA VAJRA KÀRÀ HÙM PHAṬ



_ Nếu mong cầu sinh về các Cung Trời thì nên cầu nơi tay Hồng Liên Hoa (Hoa Sen hồng). Chân Ngôn là :

“ **Án_Thương yết lệ_ Tát-phộc hạ** “

ॐ संकरो ह्रं

* OM_ SAMKARE _ SVÀHÀ

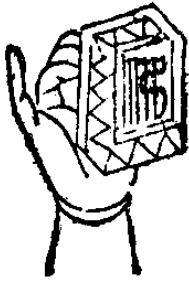


_ Nếu muốn thành tựu Trí Tuệ rộng lớn thì nên cầu nơi tay Bảo Kính (cái gương báu) . Chân Ngôn là :

“ **Án_ Vĩ tát phổ la na la các xoa, phộc nhật la man trà la, hồng phán tra** “

ॐ विसृष्टक वज्र मण्डलं ह्रं ह्रं

* OM_ VISPHURAD RAKṢA VAJRA MAṆḌALA HÙM PHAT



_ Nếu muốn thành tựu miệng nói , biện luận hay khéo thì nên cầu nơi tay Bảo Ấn . Chân Ngôn là :

“ **Án_ Phộc nhật la nãnh đả nhạ duệ _ Tát-phộc hạ** “

ॐ वज्र जितं जये ह्रं

* OM_ VAJRA JITAM JAYE _ SVÀHÀ



_ Nếu muốn 10 phương chư Phật mau đến xoa đầu thọ ký thì nên cầu nơi tay Đỉnh Thượng Hóa Phật . Chân Ngôn là :

“ **Án_ Phộc Nhật la vĩ phộc nhật lã nghệ, tát-phộc hạ** “

ॐ वज्र विः वज्रगं ह्रं

* OM_ VAJRA VIH , VAJRAMGE _ SVÀHÀ



_ Nếu muốn khiến cho tất cả Quỷ ,Thần, Rồng, Rắn, Cọp ,Sói Sư Tử, Người, Phi Nhân thường cung kính yêu nhớ nhau thì nên cầu nơi tay Hợp Chưởng . Chân Ngôn là :

“ **Án_ Vĩ tát la, vĩ tát la, hồng phán tra** “

ॐ विसृष्ट विसृष्टं ह्रं ह्रं

* OM_ VISARA VISARA HÙM PHAT

(Thiên Thủ Kinh ghi nhận câu Chú khác là :

“ **Án_ Bát nạp nhạ lãng hất li** “

ॐ पद्म जलिं ह्रं

OM_ PADMA JALIM_ HRÌH)



_ Nếu mong cầu mọi loại kho tàng trong lòng đất thì nên cầu nơi tay Bảo Khiếp (cái rương báu). Chân Ngôn là :

“ **Án_ Phộc nhật la bá thiết ca li yết năng hàm la hồng** “

ॐ वज्र फणिकर कनकमल ॐ

* OM_ VAJRAPA' SE KARI KANAKAMÀLÀ HÙM



_ Nếu muốn mau thành tựu Tiên Đạo thì nên cầu nơi tay Ngũ Sắc Vân (đám mây năm màu). Chân Ngôn là :

“ **Án_ Phộc nhật la ca li la tra hàm tra** “

ॐ वज्रकर रत्न मल

* OM_ VAJRA KARI RAT MAT



_ Nếu muốn tịch trừ kẻ nghịch tặc oán địch ở địa phương thì nên cầu nơi tay Bảo Kích (cây kích báu). Chân Ngôn là :

“ **Án_ Thảm muội dã kỳ nãnh hạ li , hồng phán tra** “

ॐ समय मय कर ॐ कल

* OM_ SAMAYA AGNI HÀRE HÙM PHAT

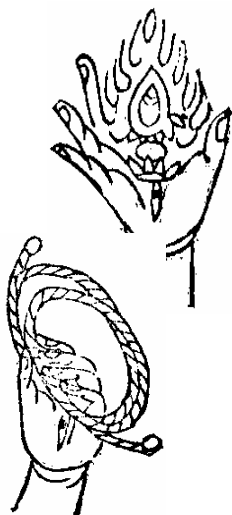


_ Nếu muốn hô triệu (kêu gọi) tất cả chư Thiên , Thiên Thần thì nên cầu nơi tay Bảo Loa (cái loa báu). Chân Ngôn là :

“ **Án_ Thương yết lệ , ma hạ thảm mãn diệm_ Tát-phộc hạ** “

ॐ संकर मल समय कल

OM_ SAMKARE MAHÀ SAMAYAM_ SVÀHÀ



_ Nếu muốn cầu giàu có, mọi loại trân bảo vật dụng thì nên cầu nơi tay Như Ý Bảo Châu. Chân Ngôn là :

“ **Án_ Phộc Nhật La phộc đá la, hồng phán tra** “

ॐ वज्र पत्र ॐ कल

* OM_ VAJRA PATRA HÙM PHAT

_ Nếu muốn mọi thứ bất an trở thành điều an ổn thì nên cầu nơi tay Quyển Sách (Sợi dây to). Chân Ngôn là :

“ **Án_ Chỉ li lã mô nại la, hồng phán tra** “

ॐ किलि रारा रौद्रा हुमि फट

* OM_KILI RARA RAUDRA HUMI PHAT



_ Nếu muốn trị các bệnh khổ trong bụng thì nên cầu nơi tay Bảo Bát (Cái bát báu) Chân Ngôn là :

“ Án_Chỉ lị chỉ lị , phộc nhật la , hồng phán tra “

ॐ किलि किलि वाज्रा हुमि फट

* OM_KILI KILI VAJRA HUMI PHAT



_ Nếu muốn có nam nữ và tội tử thì nên cầu nơi tay Ngọc Hoàn (Cái Vòng ngọc) Chân Ngôn là :

“ Án_Bát ná hàm, vị la dã_Tát phộc hạ “

ॐ पद्म विरया स्वहा

* OM_PADMA VIRAYA_SVÀHÀ



_ Nếu muốn thành tựu tất cả tiếng Phạm Âm thì nên cầu nơi tay Bảo Đạc (Cái chuông báu nhỏ) Chân Ngôn là :

“ Năng mô bát ná hàm bá noa duệ. Án_a mật lật đảm nghiêm bệ thất lị duệ, thất lị chiêm lị nãnh_Tát phộc hạ “

नमो पद्मपानये ॐ अमृता गम्भीरा श्रीये श्रीमालिनी स्वहा

* NAMO PADMAPÀÑAYE_ OM_ AMRTA GAMBHIRA ‘SRÌYE, ‘SRÌ MÀLINI_ SVÀHÀ



_ Nếu muốn giáng phục tất cả Thiên Ma , Ngoại Đạo thì nên cầu nơi tay Bạt Chiết La. Chân Ngôn là :

“ Án_Nễ bệ, nễ bệ nễ bả dã, ma hạ thất lị duệ_Tát phộc hạ “

ॐ दीप दीप दिपया महा श्रीये स्वहा

* OM_DÌPE DÌPE DÌPAYA, MAHÀ ‘SRÌYE_ SVÀHÀ

_ Nếu muốn đời đời sinh ra chẳng xa lìa và ở bên cạnh Đức Phật thì nên cầu ở tay Hóa Phật. Chân Ngôn là :

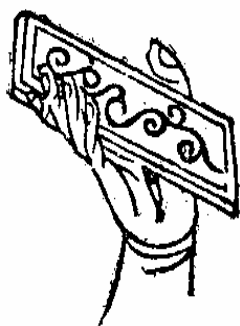
“ Án_Chiến ná la bà hàm tra lị ca lị ná kỳ lị ná kỳ lị nê , hồng phán tra “

ॐ वक्रं मण्डलं कलिका ग्रहा ग्रहा ॐ ह्रं
 * OM_ CANDRÀBHA MAᅇDALI KALINA GRHᅇA
 GRHᅇI HÙM PHAT



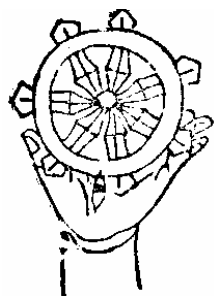
_ Nếu muốn đời đời kiếp kiếp ở trong Cung Điện của Phật, chẳng ở trong bào thai để thọ thân người thì nên cầu nơi tay Hóa Cung Điện. Chân Ngôn là :

“ Án_ Vĩ tát la, vĩ tát la, hồng phán tra “
 ॐ विस्र विस्र ॐ ह्रं
 * OM_ VISARA VISARA HÙM PHAT



_ Nếu muốn thông minh, nghe nhiều học rộng chẳng quên mất thì nên cầu nơi tay Bảo Kính (Quyển Kinh báu) Chân Ngôn là :

“ Án_ A hạ la tát la phộc vĩ nễ dĩa đà la, bố nễ đế_ Tát phộc hạ “
 ॐ अह्रल त्रल षुव्र व्रल अह्र
 * OM_ ÀHARA SARVA VIDYADHÀRA PÙJITE_ SVÀHÀ



_ Nếu muốn từ thân này cho đến được Phật Thân chẳng bị thoái chuyển Tâm Bồ Đề thì nên cầu nơi tay Kim Luân (Bánh xe vàng) Chân Ngôn là :

“ Án_ Thiết na_ Tát phộc hạ “
 ॐ अत्र मश्रु अह्र
 * OM_ ‘SINA MEᅆYA_ SVÀHÀ



_ Nếu muốn có được quả trái, các thứ lúa gạo thì nên cầu nơi tay Bồ Đào. Chân Ngôn là :

“ Án_ A ma la kiến đế nễ nãnh_ Tát phộc hạ “
 ॐ अमलकं त्रल अह्र
 * OM_ AMALAKAM TEJENI_ SVÀHÀ

Am Bồ Tát nói Chú này xong thì Đại Địa chấn động theo 6 cách.

Trời tuôn mưa hoa báu phới phới rơi xuống, 10 phương chư Phật thấy đều vui vẻ. Thiên Ma, Ngoại Đạo sợ hãi khiến lông tóc dựng đứng. Tất cả Chúng Hội đều được Quả Chứng hoặc được quả Tu Đà Hoàn, hoặc được quả Tư Đà Hàm, hoặc được quả A Na Hàm, hoặc được quả A Na Hàm, hoặc được quả A La Hán, hoặc được Nhất Địa, Nhi

Địa, Tam Địa, Tứ Địa, Ngũ Địa cho đến Thập Địa. Vô lượng chúng sinh phát Tâm Bồ
Đề

ĐẠI BI ĐÀ LA NI KINH VÀ CHÚ (Hết)

19/07/2006





THANH CẢNH QUÁN THẾ ÂM